

NHÀ TÙ THIỆN PHẠM ĐĂNG SIÊU

Nhóm Hành Thiện

---o0o---

Nguồn

<http://www.quangduc.com>

Chuyển sang ebook 31-08-2009

Người thực hiện :

Nam Thiên - namthien@gmail.com

[Link Audio Tại Website http://www.phatphaponline.org](http://www.phatphaponline.org)

---o0o---

Bác Phạm Đăng Siêu sinh ngày 4 tháng 7 năm Nhâm tý (1912) tại Phú Hòa, kinh đô Phú Xuân, thành phố Huế. Nguyên quán thôn Tân Niên Đông, huyện Tân Hòa, phủ Tân Định, tỉnh Gò Công. Song thân Bác là cụ ông Phạm Đăng Nghiệp và cụ bà Tôn Nữ Thị Uyên, thuộc gia đình quý tộc giàu có.

Lúc còn tại thế, tư chất rất thông minh. Thuở thiếu thời, Bác là người hiếu học, từng theo cụ Phan Bội Châu học văn chương chữ nghĩa và khá giỏi về môn Kinh Dịch. Đặc biệt Bác có một tâm hồn cao thượng, giàu lòng vị tha, có một ý chí kiên trì bền vững, tính thích tự do, sớm tách rời cuộc sống chung với gia đình, hàng ngày Bác đi bán báo để độ thân và giúp các bạn nghèo tiếp tục tự học. Với cách sống như vậy Bác cảm thấy có một cái gì đó hạnh phúc.

Khi lớn lên Bác lập gia đình, làm bạn đời với bà Nguyễn Thị Thùa, pháp danh Tâm Dư, quê làng Lương Quán, huyện Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên, sinh hạ được hai gái, một trai : Cô Phạm Thị Cẩm Xuân, Phạm Thị Cẩm Du và cậu Phạm Đăng Lộc. Cậu Lộc mất sớm, hai cô con gái đã có gia thất.

CON ĐƯỜNG HÀNH THIỆN:

Bác có những phẩm chất đặc biệt mà ít thấy ở nhiều người khác. Từ hồi thơ ấu, Bác đã giàu lòng bi悯, có một cảm thông sâu sắc trước những cảnh đói đen bạc đua chen, những kiếp người cùng khổ, thương đau, bệnh tật neo

đơn, ít người đoái hoài. Do đó, Bác luôn trăn trở day dứt, suy tư : phải làm gì đây để chia sẻ một phần nào những bất hạnh khổ đau của con người.

Xuất thân từ gia đình Phật tử chân chính, Đạo Bồ đề đã soi tỏ tâm tư vốn có, Bác quy y với Hòa thượng Kim Cang, thọ tại gia Bồ tát giới pháp danh Tâm Thành, tự Thiện Niệm. Với niềm tin sâu sắc vào đạo giác ngộ, Bác thấy được nguyên nhân đưa đến mọi sự khổ đau và phải rời bỏ bến mê, phải có phương pháp diệt khổ. Từ đó, Bác phát tâm làm hạnh nguyện từ bi, độ sanh Túc duyên và hạnh nguyện tròn đầy. Bác dẫn thân vào con đường hành thiện lợi tha.

Không quản ngày đêm mưa nắng dãi dầu, với chiếc áo đen bạc màu, chiếc xe đạp dáng cũ kỹ và đôi túi xách hai bên, có khi quần ống cao ống thấp, đầu đội chiếc mũ nhựa rộng vành sạm nắng mưa, phó mặc sắc tướng bên ngoài với gió sương. Âm thầm lặng lẽ, Bác đi từng nhà hảo tâm, góp nhặt những nắm gạo tình thương đem đến tận người nghèo khổ, ốm đau hoạn nạn, neo đơn cô cút; tận những nơi xa xôi núi rừng biển cả, xóm làng quạnh quẽ. Nơi nào có người cùng khổ nơi đó co dâu chân Người. Bác đến với tình thương chân thật, lòng từ bao la, không một mảy may phân biệt người này kề nẹt xa gần thân sơ hay thành phần xã hội.

Tuy nhiên, cuộc đời không mấy khi suông sẻ đơn giản, chẳng mấy ai thuận buồm xuôi gió được mãi. Bác gặp nhiều nỗi thăng trầm, phải cõng đáng để cho đạo đời trọn vẹn. Năm 1964, người bạn trăm năm của Bác đã từ giã cõi trần. Sau đó, năm 1967, cậu Lộc, con trai cũng già từ vĩnh viễn Bác. Tiếp đến, những biến cố chiến tranh xảy ra dồn dập, bom rơi đạn lạc, đi lại khó khăn. Tuy nhiên, Bác đã cảm nhận được cuộc đời là giả hợp sắc, sắc sắc không không, còn duyên thì hợp hết duyên thì tan ; Bác thường nhắc :

"Cuộc đời sắc sắc không không,

Trăm năm còn lại tấm lòng Từ bi".

Nhờ tha lực của các đấng Đạo Sư chân tu, nhờ nguyện lực kiên cố chí thành, Bác đã vượt qua nhiều chướng duyên trở ngại, chững chạc tiếp tục kiên trì trên bước đường hành đạo, mỗi ngày như mọi ngày, hoa tình thương của Bác vẫn nở nở lớn mạnh, tỏa cùng khắp vạn nẻo, thâm nhuần sâu sắc trong từng con người, từng giai cấp xã hội gần xa, nhất là Nhóm anh chị em theo chân Bác đi hành thiện, cảm nhận sâu sắc lòng từ bi của Bác, quyết cố gắng noi gương Bác, âm thầm lặng lẽ làm những việc của Bác thường làm như

bao ngày nhưng vẫn thấy còn xa vời chưa tròn đầy như Bác được. Song đối với Bác chẳng là gì hết "Phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng". Bác đã thực hiện hạnh "Vô ngã, Vô tướng, Vô tác", lúc nào cũng khiêm cung kính cẩn, thường đánh lễ trước các vị Tôn túc xuất gia, cung kính trước các vị cư sĩ tài đức. Bác thường lắng nghe, ít nói, chỉ làm và làm. Bác cũng không quên ân cần hỏi han những người bạn nghèo khổ neo đơn. Bác xem họ là những vị Bồ tát nghịch hạnh để giúp Bác làm tròn hạnh nguyện lợi tha mà không màng đến sắc tướng danh lợi.

Nhiều người được Bác dìu dắt, thực hành hạnh nguyện lên đến hàng trăm, những người phát tâm trợ duyên thì rộng khắp, từ địa phương trong nước đến hải ngoại, đủ các thành phần, vị trí trong xã hội và các tổ chức từ thiện, các nhà hảo tâm, đã đặt niềm tin tuyệt đối nơi Bác, không một chút ngần ngại về quá trình công hiến hy sinh vì đại nguyện, vì tình thương chia sẻ đến mọi người nghèo khổ, bệnh tật, với mục đích làm vơi bớt khổ đau, mang lại cho họ một nguồn an ủi vô biên. Bác cũng không quên cúng dường đến chư Tăng, Ni trợ duyên tu hành, xiển dương Chánh pháp và giúp đỡ luôn các Cô nhi viện, Nhà trẻ mồ côi...

Tình thương của Bác thật bao la như biển cả. Hơn 50 năm nắng dãi mưa dầu, hăng say hành thiện cho đến lúc chân mỏi gối mòn, tuổi già sức yếu, nằm trên giường bệnh Bác còn ân cần dặn dò các anh chị em trong Nhóm khi làm công hạnh phải nhớ lưu tâm "cách cho hơn của đem cho", "anh chị em phải giữ gìn từng lời nói, từng cử chỉ và lối sống hằng ngày sao cho trong sáng, đừng để danh, lợi, tình quyền rũ". Thật là những lời dặn sâu sắc, đầy cả một lòng từ bi vô tận.

Tuổi hạc đã cao, nguyện lực thì vô cùng, định luật vô thường chi phôi, xác thân giả hợp đến kỳ đã mãn. Bác đã nhẹ nhàng vĩnh biệt chúng ta ra đi vào lúc 3 giờ sáng ngày 12 tháng 3 năm Giáp Tuất (1994) hưởng thọ 83 tuổi đời.

Tang lễ của Bác Siêu đã được cử hành vô cùng trọng thể và trang nghiêm dưới sự chứng minh của Hòa thượng Thích Thiện Siêu Trú trì Tổ đình Từ Đàm với sự hộ niệm của chư Tôn Hòa thượng, chư Thượng tọa, Đại đức Tăng, Ni trong Giáo hội, các đạo hữu và Phật tử thuộc các Niệm Phật đường, Đạo tràng, các Gia đình Phật tử, cũng như quý vị Linh mục, các chị Nhâ phúc đến kính viếng. Các giới chức, đoàn thể xã hội cùng tất cả bạn nghèo đã từng được gần gũi với Bác và thân bằng quyến thuộc, anh chị em trong các Nhóm Từ Thiện khắp mọi nơi đã trở về chia buồn, cầu nguyện, phúng điếu và tiễn đưa linh cữu của Bác đến nơi an nghỉ cuối cùng, an táng

tại khuôn viên Tháp đài của Tổ đình Tường Vân, thuộc xã Thủy Xuân, thành phố Huế.

Bác mất đi để lại sự ngậm ngùi, mến thương cho tất cả mọi người gần xa. Nhóm Hành Thiện mất đi một người Thầy, người Hướng đạo, người Cha, người Anh gương mẫu và gia đình mất đi một người thân quý mến.

Đất thần kinh ngàn năm văn vật, khuất đi một bóng trăng già giữa vạn lòng người, ngàn cây nội cỏ ! Nhưng Bác ơi ! Tuy thân của Bác đã ra đi, song tinh thần và hạnh nguyện của Bác vẫn còn tỏa sáng khắp núi sông, vượt không gian khắp chốn Ta-bà. Bác tiêu diêu về miền Cực lạc. Chín phẩm sen vàng chói lọi trên con đường xưa hạnh nguyện Bác đi. Nhóm Hướng Thiện chúng tôi, những người con vâng lời Bác vẫn mãi mãi nối tiếp trên con đường đó không mỏi mệt, để trang trải, chia sẻ tình thương đến với người nghèo, tiếp tục gieo hương tỏa ngát chốn phàm trần trong mọi miền u tối./.

Cố đô Huế, Mùa Xuân Ất Hợi 1995
NHÓM HÀNH THIỆN (kính soạn)

---o0o---

Hết